

Bản án số: 71/2025/HS-ST

Ngày: 28/3/2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Mai

Bà Dương Tú Anh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đào Xuân Giang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Đào Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 13 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Trần Minh V, sinh năm 2006; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: số A ngách A T, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: số A ngách A T, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Xuân T; Con bà: Nguyễn Thị Thu H; A, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai; D chỉ bản số 1158 lập ngày 28/12/2024 tại Công an quận Đ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt ngày 18/12/2024; Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân T1; sinh năm: 1980; Địa chỉ: E ngõ A Đ, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 18/12/2024, tại khu vực trước số nhà A, ngõ C C, phường C, quận Đ, TP ., tổ công tác công an phường C đang làm nhiệm vụ phát hiện Trần Minh V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, V tự nguyện lấy từ túi áo ngực phía trước bên trong áo khoác đang mặc 01 (một) gói nilon màu nâu, kích thước khoảng 04x07 cm, bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng, kích thước khoảng 02x04 cm bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy. Tại chỗ V khai nhận là ma túy cần sa V mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật đưa đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 9065/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận: "- Thảo mộc khô bên trong 01 gói giấy màu trắng là Cần sa, khối lượng: 0,690 gam".

Quá trình điều tra, Trần Minh V đã khai nhận về số ma túy bị thu giữ như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/12/2024, V nhận được tin nhắn từ tài khoản Zalo tên "Koi" hỏi mua 01 gam ma túy cần sa; V đồng ý và báo giá số tiền

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 05/03/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ đã Truy tố bị cáo Trần Minh V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 47, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh V từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong dán kín có chữ ký giáp lai của Trần Minh V, giám định viên Nguyễn Văn H1, người chứng kiến Nguyễn Văn H2; Trả lại cho anh Nguyễn Xuân T1 01 xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 30M3-2415 thu giữ của bị cáo V; Tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số IMEI: 35058870500853, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Trần Minh V. Buộc bị cáo Trần Minh V truy nộp số tiền 50.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Những bị hại liên quan vắng mặt; người liên quan có đơn xin xử vắng mặt đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đ và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trần Minh V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người liên quan và vật chứng thu được của vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 18/12/2024, tại khu vực trước số nhà A, ngõ C, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội đã bắt quả tang đối tượng Trần Minh V có hành vi tàng trữ trái phép 0,690 gam ma túy Cần sa, với mục đích bán và thu lợi 50.000 đồng.

[3]. Về trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất kích thích gây cảm giác ảo cho người sử dụng, dẫn đến họ không kiểm soát được hành vi, hoạt động của mình, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Nhân thân bị cáo Trần Minh V tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng cũng cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đây là căn cứ để áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bao niêm phong dán kín có chữ ký giáp lai của Trần Minh V, giám định viên Nguyễn Văn H1, người chứng kiến Nguyễn Văn H2; Trả lại cho anh Nguyễn Xuân T1 01 xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 30M3-2415; Tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số IMEI: 35058870500853, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Trần Minh V. Buộc bị cáo Trần Minh V phải truy nộp số tiền thu lời bất chính 50.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh V phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.
Căn cứ vào khoản 1, Điều 251, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Trần Minh V **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2024.

Không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo.

Áp dụng: Điều 106, 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bao niêm phong dán kín có chữ ký giáp lai của Trần Minh V, giám định viên Nguyễn Văn H1, cán bộ Đặng H3, người chứng kiến Nguyễn Văn H2 cùng hình dấu công an phường C.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong). Buộc bị cáo Trần Minh V phải truy nộp 50.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Hoàn trả anh Nguyễn Xuân T1 01 (một) xe máy, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 30M3-2415 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Các Vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đ theo biên bản giao nhận vật chứng số 162 ngày 12/3/2025.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Quân